

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **242/2020/HS-ST**

Ngày 29-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải
2. Ông Đặng Song Hoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 246/2020/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/QĐXX-ST ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Văn Ng, sinh năm 1971 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu: Đường BM/B, phường Rạch Dừa, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng số 6 – Nhà trọ tại 441 BG, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ sửa khóa; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H (đã chết) và bà Mai Thị L (đã chết); vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 05-5-2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 05-5-2020 tại trước nhà số B, đường Ng, phường TN, thành phố V. Đồn biên phòng B - Bộ chỉ huy Bộ đội B tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bắt quả tang Mai Văn Ng đang bán trái phép gói ma túy đá (Methamphetamine) cho Võ Thành Q với giá 200.000 đồng. Qua khám xét, thu tiếp trong tủ sửa khóa của Ng 04 gói ma túy và tại phòng trọ của Ng 02 gói ma túy.

Cơ quan chức năng đã thu giữ toàn bộ vật chứng cùng một số tài sản liên quan trong vụ án.

Quá trình điều tra Ng khai nhận: Ng sử dụng ma túy từ năm 2006. Do không có tiền tiêu xài nên Ng nảy sinh ý định bán ma túy kiếm lời. Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là của Ng. Ng mua của một người phụ nữ tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 04-5-2020 tại khu vực xóm L, phường TN, thành phố V với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Ng mang về phòng trọ ở BG, Phường M, thành phố V lấy một ít để sử dụng, số còn lại phân chia ra làm 05 (Năm) gói nhỏ bán lại cho con nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Ngày 05-5-2020, Ng mang 05 gói ma túy đến chỗ làm tại trước nhà số B đường Ng, phường TN, thành phố V thì Võ Quốc Th (không rõ nhân thân, lai lịch) đến mua một gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khi Ng vừa giao ma túy cho Q và nhận số tiền 200.000 đồng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang như trên. Tính đến ngày bị bắt Ng đã bán ma túy cho Võ Thành Q từ 03 đến 04 lần, mỗi lần bán một gói với giá 200.000 đồng.

Lời khai của Ng phù hợp với lời khai của Võ Thành Q. Q khai đã 04 lần mua ma túy của Ng, mỗi lần mua 01 gói với giá 200.000 đồng. Vào sáng ngày 05-5-2020, Q đến trước nhà số B đường Ng, phường TN, thành phố V mua 01 gói ma túy đã giá 200.000 đồng. Khi vừa nhận ma túy xong và giao cho Ng 200.000 đồng thì bị bắt quả tang như trên.

Tại Kết luận giám định số 210/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 14-5-2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

+ Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (Mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự A1), có hình dấu của Đoàn Biên phòng B-Bộ chỉ huy bộ đội B tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia, gửi đến giám định có khối lượng 0,1443 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 04 (bốn) gói nylon hàn kín (Mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu của Đoàn Biên phòng B - Bộ chỉ huy bộ đội B tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia, gửi đến giám định có khối lượng 5,7870 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín (Mẫu A3), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 03), có hình dấu của Đoàn Biên phòng B-Bộ chỉ huy bộ đội B tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia, gửi đến giám định có khối lượng 0,6560 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:

+ Thu giữ 07 gói nylong màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu trong suốt, qua giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

+ 01 (Một) Điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, số Imei: 353415080745139/01; số Imei 2: 353416080745137/01.

+ 01 xe máy biển số 72C1-454.81, qua xác minh xác định: Mai Văn Ng mua của anh Phạm Tuấn N – chủ cửa hàng xe máy TN có địa chỉ: BG, phường TN,

thành phố V. Trước đó anh N đã mua lại chiếc xe này của bà Cao Thị Ph. Tuy chưa làm thủ tục sang tên nhưng các bên có lập giấy tay và cung cấp giấy tờ xe hợp lệ. Ng không sử dụng xe máy vào mục đích phạm tội nên trả lại cho Ng là phù hợp. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 86/QĐ ngày 26-8-2020, trả lại chiếc xe cho chị Mai Thị Ph (người được Mai Văn Ng ủy quyền) nhận.

+ 450.000đ (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Số vật chứng và những tài sản còn lại được cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V chuyển đến chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với Võ Thành Q là đối tượng mua ma túy của Ng đã bỏ trốn và người phụ nữ tên L, là người bán ma túy cho Ng, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V tiếp tục, xác minh để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại Cáo trạng số 258/CT-VKSVT ngày 01-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Mai Văn Ng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, i Khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn Ng từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 5 năm 2020.

+ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong 03 (ba) gói niêm phong đề số 210/1; 210/2; 210/3 GĐMT-PC09 ngày 14-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung số Imei 1: 353415080745139/01; số Imei 2: 353416080745137/01 và số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) đã thu theo Biên lai thu tiền số 0002019 ngày 05-10-2020 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

Trả lại cho bị cáo số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) đã thu theo Biên lai thu tiền số 0002019 ngày 05-10-2020 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

+ Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 05-5-2020, tại trước nhà số B, đường Ng, phường TN, thành phố V, Đồn biên phòng B- Bộ chỉ huy Bộ đội B tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bắt quả tang Mai Văn Ng đang bán trái phép 0,1443 gam Methamphetamine cho Võ Thành Q với giá 200.000 đồng. Cơ quan chức năng còn thu giữ trong tủ sữa khóa của Ng 5,7870 gam Methamphetamine và tại nơi ở của Ng 0,6560 gam Methamphetamine. Tất cả số ma túy này Ng tàng trữ để bán cho con nghiện kiếm lời. Tính đến ngày bị bắt, Ng đã 04 lần bán trái phép ma túy cho Q.

Từ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khai nhận về các hành vi phạm tội trước đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với Võ Thành Q là đối tượng mua ma túy của Ng đã bỏ trốn và người phụ nữ tên L, là người bán ma túy cho Ng, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố V tiếp tục xác minh, để xử lý theo quy định pháp luật nên không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Chất ma túy có trong 03 (ba) gói niêm phong đề số 210/1; 210/2; 210/3 GĐMT-PC09 ngày 14-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung số Imei 1: 353415080745139/01; số Imei 2: 353416080745137/01 là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 450.000 đồng, trong đó có 250.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, 200.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo 250.000 đồng; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 200.000 đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b, i Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

[1] .Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn Ng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Mai Văn Ng 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 5 năm 2020.

[2]. Xử lý vật chứng:

[2.1] Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong 03 (ba) gói niêm phong đề số 210/1; 210/2; 210/3 GĐMT-PC09 ngày 14-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

[2.2] Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung số Imei 1: 353415080745139/01; số Imei 2: 353416080745137/01 và số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) đã thu theo Biên lai thu tiền số 0002019 ngày 05-10-2020 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng số 01/ BB.THA ngày 05 tháng 10 năm 2020).

[2.3] Trả lại cho bị cáo số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) đã thu theo Biên lai thu tiền số 0002019 ngày 05-10-2020 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

[3] . Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. V;
- Công an tp. V;
- Chi cục THADS tp. V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thanh

